

**NGÂN HÀNG VIỆT NAM THỊNH
VƯỢNG (VPBANK)**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

89 Láng Hạ - Đống Đa – Hà Nội

Số ĐKDN: 0100233583

Đăng ký lần đầu ngày 08/09/1993

Đăng ký thay đổi lần thứ 41 ngày

27/11/2018

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2019

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VPBANK NĂM 2019

- Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của VPBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam.**
- Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau (Phụ lục 01):**

Kết quả hoạt động kinh doanh 2018

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018 (tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2018 (tỷ đồng)	% so với kế hoạch 2018	% tăng trưởng với 2017
1	Tổng tài sản	323.291	359.477	90%	16.4%
2	Huy động khách hàng và Phát hành giấy tờ có giá	219.509	241.675	91%	9.9%
3	Dư nợ cấp tín dụng	230.790	243.320	95%	17.3%
	Trong đó: Cho vay khách hàng	221.962	229.148	97%	21.5%
4	Tỷ lệ nợ xấu	2,4%	<3%		
5	Lợi nhuận trước thuế	9.198	10.800	85%	13.1%

Một số mục tiêu kinh doanh chính năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu (tỷ đồng, %)	Kế hoạch 2019	% tăng trưởng
1	Tổng Tài sản	373.649	16%
2	Huy động và phát hành giấy tờ có giá	252.435	15%

3	Dư nợ cấp tín dụng	265.408	15%
4	Tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng riêng lẻ	< 3%	(không áp dụng)
5	Lợi nhuận trước thuế	9.500	Tăng 3% so với năm 2018 (nếu loại trừ đi khoản thu nhập bất thường từ phí bảo hiểm trong năm 2018 thì tăng 14%)

3. Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị VPbank (Phụ lục 02)

4. Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank (Phụ lục 03).

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 (Phụ lục 04):

Căn cứ báo cáo tài chính riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Ngân hàng đã kiểm toán, thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của VPBank (*)	7.355.568
2	Tổng trích lập các quỹ	3.924.391
2.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (bắt buộc) (*)	367.779
	<i>Trong đó</i>	
2.1.1	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank</i>	<i>202.997</i>
2.1.2	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPB FC (Fe Credit)</i>	<i>164.717</i>
2.1.3	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPB AMC</i>	<i>65</i>
2.2	Quỹ dự phòng tài chính (bắt buộc) (*)	735.428
	<i>Trong đó</i>	
2.2.1	<i>Quỹ Dự phòng tài chính của VPBank</i>	<i>405.994</i>
2.2.2	<i>Quỹ Dự phòng tài chính của VPB FC (Fe Credit)</i>	<i>329.434</i>
2.3	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	2.821.184
	<i>Trong đó</i>	
2.3.1	<i>Quỹ Đầu tư phát triển của VPBank</i>	<i>21.000</i>
2.3.2	<i>Quỹ Đầu tư phát triển của VPB FC (Fe Credit)</i>	<i>2.800.184</i>
3=1-2	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018 sau khi trích quỹ	3.431.177
4=3+2 .3.2	Tổng lợi nhuận và quỹ đầu tư phát triển năm 2018 có thể được phân phối cổ tức và chia cổ phiếu thưởng	6.231.361

(*) Ghi chú: Số liệu theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán

Thông nhất giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận và các quỹ năm 2018 của VPBank và các công ty con nêu trên phù hợp với các quy định của pháp luật và của Ngân hàng nhà nước.

Thông qua việc giữ lại khoản lợi nhuận chưa phân phối dưới hình thức lợi nhuận không chia và cũng không thực hiện chia các quỹ đầu tư phát triển; quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ... nhằm giữ lại nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

6. Thông qua phương án bán cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn dành cho cán bộ nhân viên VPBank (Phụ lục 05):

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông VPBank năm 2018, VPBank đã thực hiện việc mua lại **73.219.600** cổ phiếu ưu đãi thành cổ phiếu quỹ. Nguồn vốn thực hiện mua cổ phiếu quỹ là từ Thặng dư vốn cổ phần và Quỹ đầu tư phát triển với tổng giá trị: **2.489.232.097.255** (chưa bao gồm phí chuyển nhượng 0,1% giá trị chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, phần phí chuyển nhượng này tiếp tục được sử dụng từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và quỹ đầu tư phát triển để bù đắp). ĐHĐCĐ xác nhận việc thông nhất thông qua việc chuyển đổi cổ phiếu ưu đãi thành cổ phiếu phổ thông và Ngân hàng mua lại thành cổ phiếu quỹ như hiện nay (đây là nội dung bổ sung khi thực hiện các quy trình có liên quan - nếu cần).

Thông nhất phương án bán cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi cho cán bộ nhân viên VPBank theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động như sau:

Tổng số cổ phiếu quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch bán: 73.219.600 cổ phần.

Tổng số lượng cổ phiếu quỹ được dùng để bán ưu đãi cho cán bộ nhân viên: 31.000.000 cổ phần

Mục đích bán cổ phiếu quỹ cho cán bộ nhân viên: Mục tiêu là thực hiện chính sách ưu đãi nhằm giữ chân nhân tài/cán bộ nhân viên có đóng góp lớn đối với sự phát triển và tạo ra lợi nhuận cho Ngân hàng.

Giá bán cổ phiếu quỹ dành cho cán bộ nhân viên: 10.000 VNĐ/cổ phiếu do cán bộ nhân viên chi trả

Nguồn vốn chủ sở hữu dùng để bù đắp chênh lệch giá mua/bán cổ phiếu quỹ: Thặng dư vốn và quỹ đầu tư phát triển.

Thời gian dự kiến thực hiện: Dự kiến Quý 2/2019 hoặc tùy thuộc vào việc thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật.

Các điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Các cán bộ nhân viên được mua cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi, với điều kiện hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm và được giải tỏa dần theo tỷ lệ như sau: 30% số cổ phần CBNV được sẽ được giải tỏa sau 01 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 02 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt bán. Các quyền lợi phát sinh từ số cổ phần được mua (nếu có) sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng. Trường hợp cán bộ nhân viên chấm dứt hợp đồng lao động với Ngân hàng trước thời hạn hạn chế chuyển nhượng, sẽ buộc phải bán lại cho VPBank số cổ phần đang bị hạn chế chuyển nhượng tương ứng, với mức giá bán lại bằng mức giá mua ưu đãi ban đầu

Các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến việc bán cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi cho cán bộ nhân viên. Bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nội dung: Phương thức bán cổ phiếu quỹ, thời điểm thực hiện, lựa chọn công ty Chứng khoán làm đại lý thực hiện giao dịch (nếu cần); Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật về việc bán, chuyển quyền, lưu ký và niêm yết bổ sung.... và quyết định các vấn đề liên quan khác theo yêu cầu tại các quy định này với các cơ quan quản lý theo quy định.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua tiêu chí, thời điểm và danh sách cán bộ nhân viên được quyền mua cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi; quyết định như các chính sách/yêu cầu ràng buộc liên quan đến cổ phiếu quỹ được bán ưu đãi; Quyết định các chính sách, quy định, điều kiện liên quan đến việc mua lại cổ phần của các cán bộ nhân viên nghỉ việc, bao gồm cả việc cho phép Công Đoàn Hội sở VPBank đứng tên mua lại, và các điều kiện về việc phân phối lại cho các cán bộ nhân viên khác; nguồn tiền Công Đoàn sẽ sử dụng để mua lại và các vấn đề có liên quan khác.
- Cho phép Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch hoặc Tổng giám đốc thực hiện các quyền/công việc được ủy quyền trên đây.

7. Thống nhất điều chỉnh các điều kiện hạn chế chuyển nhượng của các cổ phần đã phát hành theo chương trình phát hành lựa chọn dành cho người lao động năm 2018 như sau:

- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng theo phương án phát hành năm 2018: 100% số cổ phần cán bộ nhân viên được mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- Điều kiện điều chỉnh: Số cổ phần cán bộ nhân viên được mua bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm và được giải tỏa dần theo tỷ lệ như sau: 30% số cổ phần CBNV sẽ được giải tỏa sau 01 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 02 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Các điều kiện khác không thay đổi.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm hoàn thiện các hồ sơ, tài liệu, thủ tục với các cơ quan chức năng về việc giải tỏa/đăng ký ngày giao dịch...cho số cổ phần của cán bộ nhân viên hết thời gian hạn chế chuyển nhượng theo điều kiện sửa đổi như trên tại các mốc thời gian tương ứng.

8. Thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank từ năm 2019 như sau:

- 0,5% x lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Ngân hàng.

Ngân sách hoạt động tính theo công thức này sẽ được thực hiện từ năm 2019 cho đến khi có Nghị quyết khác của ĐHĐCĐ thay thế hoặc sửa đổi bổ sung.

9. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ 2019 Phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư trong và ngoài nước (Phụ lục 6).

- **Mục đích phát hành:** Bổ sung nguồn vốn chủ sở hữu mới phục vụ cho hoạt động và nhu cầu phát triển của Ngân hàng.

- **Loại cổ phần chào bán:** cổ phần phổ thông.
 - **Mệnh giá cổ phần:** 10.000 đồng/1 cổ phần
 - **Tổng khối lượng cổ phần dự kiến chào bán:** Dự kiến tối đa khoảng 260 triệu cổ phần. Số lượng phát hành cụ thể sẽ được tính toán chi tiết tại thời điểm phát hành để tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài/vốn điều lệ VPBank lên mức tối đa 30%.
 - **Phương thức thực hiện:** Chào bán cổ phần riêng lẻ cho các nhà đầu tư chứng khoán trong nước và/hoặc nước ngoài.
 - **Đối tượng chào bán:** dưới 100 nhà đầu tư chứng khoán trong nước và/hoặc nhà đầu tư chứng khoán nước ngoài đáp ứng tiêu chuẩn mua cổ phần của TCTD Việt Nam theo quy định của Pháp luật hiện hành.
 - **Giá chào bán:** Được xác định bằng hình thức dựng sổ hoặc các hình thức khác phù hợp, nhằm mục tiêu cuối cùng là hiệu quả cho Ngân hàng.
 - **Số đợt phát hành riêng lẻ trong năm:** 01 đợt.
 - **Thời điểm thực hiện:** trong năm 2019-2020, tùy thuộc vào mức độ thuận lợi thị trường và các thủ tục theo quy định của pháp luật.
 - **Thời gian hạn chế chuyển nhượng của nhà đầu tư:** tối thiểu 01 năm theo quy định của pháp luật.
 - **Dự kiến nguồn vốn thu được từ việc chào bán cổ phần:** sẽ dùng để đầu tư tài sản cố định, bổ sung nguồn vốn trung, dài hạn cho các hoạt động của VPBank.
 - Giao cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện sau khi hoàn thành các thủ tục với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.
 - Kế hoạch phát hành riêng lẻ này không chào bán cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc VPBank.
 - Lưu ý: Các Nhà đầu tư thực hiện mua cổ phần từ đợt phát hành riêng lẻ của VPBank phải tự chịu trách nhiệm về nguồn vốn góp mua cổ phần theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị VPBank không có trách nhiệm thẩm định nguồn vốn góp của Nhà đầu tư.
- Giá định VPBank phát hành thành công 260.000.000 cổ phần từ đợt phát hành riêng lẻ (bao gồm cả việc bán cổ phiếu quỹ cho các nhà đầu tư, Vốn điều lệ dự kiến tăng trưởng như sau:

CHỈ TIÊU	Trước khi phát hành riêng lẻ	Sau khi phát hành riêng lẻ
Tổng cổ phần	2.529.967.966	2.789.967.966
Vốn điều lệ (VNĐ)	25.299.679.660.000	27.899.679.660.000

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn tăng thêm như sau:

Ngoài mục tiêu lớn là tăng cường năng lực tài chính, đảm bảo các chỉ tiêu an toàn hoạt động, an toàn vốn, VPBank có kế hoạch sử dụng nguồn vốn tăng thêm Tăng trưởng nguồn vốn trung dài hạn để phục vụ cho nhu cầu tăng trưởng tín dụng. Thông qua kế hoạch kinh doanh dự kiến trong trường hợp phát hành thành công theo Phụ lục đính kèm phương án tăng vốn.

Đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:

Sau khi thực hiện việc tăng vốn điều lệ các đợt như trên, VPBank sẽ thực hiện việc đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm với Trung Tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

Thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần của HĐQT, BKS, TGD: Phụ lục đính kèm phương án tăng vốn

Thông nhất các nội dung có liên quan đến các đợt tăng vốn và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị cho toàn bộ các đợt tăng vốn điều lệ: Để thuận tiện cho quá trình thực hiện phương án tăng vốn điều lệ nêu trên, Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ và ủy quyền cho HĐQT được quyết định và triển khai các việc như sau:

- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm thực hiện tăng vốn tùy tình hình thị trường, khả năng thực hiện, quá trình đàm phán thực tế với các bên có liên quan khác và các thủ tục với các cơ quan quản lý.
- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài/vốn điều lệ của Ngân hàng cụ thể (nếu cần) phù hợp và có lợi với tình hình thực tế, thực hiện các thủ tục điều chỉnh/đăng ký với các cơ quan chức năng.
- ✓ Quyết định giá chào bán, phương án đàm phán, phương án thực hiện giao dịch mua bán, quyết định các tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư và quyết định lựa chọn nhà đầu tư cụ thể để chào bán cổ phiếu, và quyết định đối với số cổ phần không chào bán riêng lẻ thành công,
- ✓ Quyết định số lượng vốn điều lệ/cổ phần chính xác tăng thêm/phát hành so với số liệu dự kiến tại phương án tăng vốn điều lệ nêu trên do kết quả thực hiện các công việc như sau: (i) Bán cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi theo chương trình lựa chọn dành cho cán bộ nhân viên, (ii) kết quả chào bán cổ phần riêng lẻ cho các nhà đầu tư....
- ✓ Quyết định tiếp tục thực hiện các phương án tăng vốn điều lệ trong năm 2020 hoặc phương án xử lý phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo quyền lợi của cổ đông trong trường hợp VPBank chưa thực hiện xong việc tăng vốn điều lệ trong năm 2019.
- ✓ Quyết định việc ký kết các hợp đồng, tài liệu giao dịch, văn bản liên quan để thực hiện việc chào bán.
- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án phát hành/ phương án tăng vốn điều lệ và hoàn thiện các hồ sơ cần thiết khác theo yêu cầu khi làm thủ tục tăng vốn điều lệ/thủ tục phát hành có liên quan.
- ✓ Giao cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật (bao gồm cả các thủ tục sửa đổi giấy phép, Điều lệ, đăng ký kinh doanh, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành và các thủ tục có liên quan khác).

10. Thông nhất một số chủ trương và việc phân công, giao nhiệm vụ, ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện một số nội dung sau (Phụ lục 07):

10.1 Thông nhất về mặt chủ trương về việc thành lập hoặc mua lại công ty con, công ty liên kết

khác để thực hiện các ngành nghề kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan, bao gồm và không giới hạn bởi các các hoạt động kinh doanh: Cho thuê tài chính; Bảo hiểm...hoặc các cơ hội liên kết, sáp nhập, góp vốn, hoặc các hình thức khác với các Tổ chức tín dụng khác phù hợp với Quy định của pháp luật và điều kiện thực tiễn Ngân hàng. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các trường hợp cụ thể.

10.2 Thống nhất chủ trương sẽ thực hiện mua, bán, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc mở thủ tục phá sản Công ty con của VPBank nếu cần thiết và có lợi cho Ngân hàng và các công ty con. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị trên tinh thần tuân thủ quy định của pháp luật, định hướng hoạt động và bảo vệ lợi ích của Ngân hàng và các công ty con thực hiện toàn bộ các nội dung có liên quan đến chủ trương này.

10.3 Thống nhất về chủ trương các giao dịch tiền gửi giữa Ngân hàng và Công ty tài chính VPBank đảm bảo việc đáp ứng nhu cầu phối hợp kinh doanh và quy định của pháp luật. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các giao dịch, hợp đồng tiền gửi có giá trị trên 20% vốn điều lệ của Ngân hàng với Công ty con của Ngân hàng.

10.4 Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con.

10.5 Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng, việc quản lý và sử dụng thương hiệu, hình ảnh của Ngân hàng....

10.6 Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng.

10.7 Thống nhất nâng tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài sau đợt phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư trong và ngoài nước năm 2019 lên mức tối đa 30%/Vốn điều lệ sau khi phát hành (các đợt phát hành khác thống nhất không điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài/vốn điều lệ). Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và có lợi nhất đối với Ngân hàng và thực hiện các thủ tục điều chỉnh/đăng ký với các cơ quan chức năng (nếu có).

11. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung các ngành nghề kinh doanh và cấp đổi giấy phép của VPBank như sau (Phụ lục 08):

- (i) Tiếp tục xin cấp phép cho các hoạt động kinh doanh hiện đã trình NHNN và Xin cấp mới/bổ sung các nội dung hoạt động kinh doanh vào Giấy phép hoạt động của VPBank.

STT	NGHIỆP VỤ
I. Danh mục hoạt động kinh doanh đang xin chấp thuận của NHNN	

1	Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa;
2	Sản phẩm tiền gửi gắn kết đầu tư.
3	Hoạt động ủy thác trong hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán
II. Danh mục hoạt động kinh doanh xin bổ sung vào Giấy phép hoạt động của VPBank	
1	Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về tỷ giá, ngoại hối, tiền tệ, tài sản tài chính khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế
2	Đại lý phát hành trái phiếu

Giao cho cho Hội đồng Quản trị thực hiện những công việc sau:

- ✓ Quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động theo Mục 2 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung phù hợp với các quy định của pháp luật, yêu cầu của NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước và tình hình thực tế.
- ✓ Quyết định và thực hiện đăng ký/trình NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động nêu tại Mục 2 nêu trên.
- ✓ Quyết định và thực hiện trình Cơ quan có thẩm quyền về Đăng ký kinh doanh việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động và các thông tin về cổ đông, vốn điều lệ và các thông tin khác khi có phát sinh thay đổi trong Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh của VPBank.
- ✓ Quyết định việc đăng ký sửa đổi, bổ sung các nội dung hoạt động kinh doanh trên Giấy phép hoạt động ngoài các nội dung nêu tại Mục 2 trên đây trong trường hợp bắt buộc phải sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc tình hình thực tế.

12. Thông qua bản Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho HĐQT (Phụ lục 09) như sau:

- ✓ Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với các nội dung theo Phụ lục 09 đính kèm.
- ✓ Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VPBank theo quy định tại điểm 1 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
- ✓ Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện đăng ký/trình Ngân hàng Nhà nước, cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Điều lệ tại hai điểm trên.

13. Thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (Phụ lục 10).

- ✓ Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị với các nội dung theo Phụ lục 9 kèm theo.
- ✓ Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm 1 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
- ✓ Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao cho Hội đồng quản trị thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và đạt được hiệu quả quản trị, điều hành hoạt động của VPBank.

14. Thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (Phụ lục 11).

- ✓ Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát với các nội dung theo Phụ lục 11 đính kèm.
- ✓ Giao cho Ban kiểm soát quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
- ✓ Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao cho Ban kiểm soát thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

15. Thống nhất số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020 và việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (phụ lục số 12).

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Chí Dũng